

QUYẾT ĐỊNH

V/v thành lập Ban kiểm tra các khoản thu, chi Năm học 2025 - 2026

Căn cứ Luật kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025QH15 ngày 25/06/2025;
Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng trường Mầm non Nhân Chính;
Xét đề nghị của Ban kiểm tra nội bộ trường học.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Thành lập Ban kiểm tra các khoản thu, chi năm học 2025-2026 của trường Mầm non Nhân Chính gồm các bà có tên sau:

1. Bà: Cao Thị Thảo – Phó hiệu trưởng, Trưởng đoàn;
2. Bà: Nguyễn Thị Thắm – Phó hiệu trưởng, thành viên;
3. Bà: Phạm Thị Kim Dung - TT tổ mẫu giáo, thành viên;
4. Bà: Ngô Thị Hương Ly – Tổ phó tổ mẫu giáo, thành viên;
5. Bà: Nguyễn Thị Mai – Tổ phó tổ nhà trẻ, thành viên;

Điều 2: Ban kiểm tra các khoản thu, chi năm học 2025- 2026 có trách nhiệm thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ đã được phân công.

Điều 3: Các ông bà có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này đến khi hoàn thành nhiệm vụ./.

Nơi nhận:

- UBND xã Vĩnh Trụ (để báo cáo);
- Như điều 1 (để thực hiện);
- Lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Thuý Hạnh

Vĩnh Tru, ngày 29 tháng 05 năm 2026

KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH KIỂM TRA

Thực hiện Quyết định kiểm tra số 43/QĐ-MNNC ngày 29 tháng 05 năm 2026 của Hiệu trưởng trường mầm non Nhân Chính về việc kiểm tra tình hình thực hiện NSNN đầu năm 2026 và các khoản thu, chi năm học 2025-2026, Đoàn kiểm tra lập kế hoạch tiến hành kiểm tra như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thông qua kiểm tra giúp hiệu trưởng, kế toán và thủ quỹ nhà trường chấp hành nghiêm túc pháp luật, các văn bản chỉ đạo về công tác thu-chi các quỹ theo quy định, các khoản thu theo thỏa thuận, tự nguyện.

- Kiểm tra việc triển khai công tác thu, chi nhằm giúp hiệu trưởng nhà trường làm tốt công tác quản lý tài chính, phát huy kết quả đã đạt được, rút kinh nghiệm những hạn chế, tồn tại về công tác thu, chi trong các năm học trước, tìm ra những biện pháp hữu hiệu trong quá trình xây dựng Kế hoạch, thực hiện quản lý thu-chi, góp phần hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch trong năm học 2025-2026. Ngăn chặn và xử lý kịp thời tình trạng lạm thu, thu-chi không đúng mục đích của nhà trường năm học 2025-2026 và những năm học tiếp theo.

2. Yêu cầu

- Hoạt động kiểm tra phải tuân thủ theo đúng pháp luật, bảo đảm chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ và kịp thời; không làm cản trở hoạt động bình thường của cá nhân được kiểm tra.

- Đối với nhà trường, thông qua việc kiểm tra thực tế đánh giá được việc triển khai thực hiện công tác thu chi, tài chính, kế toán trong năm học.

- Thông qua việc kiểm tra hồ sơ tài chính và tình hình thực tế, Đoàn kiểm tra nội bộ trường học đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của mỗi cá nhân từ đó có biện pháp tư vấn, thúc đẩy cá nhân, tập thể phấn đấu hoàn thành mục tiêu, kế hoạch chung của nhà trường.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Kiểm tra việc triển khai, thực hiện các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn của các cấp về công tác thu-chi các loại quỹ theo quy định, các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ giáo dục ngoài học phí, các khoản thu thỏa thuận nuôi ăn bán trú năm học 2025-2026.

2. Kiểm tra việc triển khai thực hiện thu-chi các loại quỹ theo quy định, các khoản thu dịch vụ hỗ trợ giáo dục ngoài học phí, các khoản thỏa thuận nuôi ăn bán trú năm học 2025-2026 của nhà trường.



3. Kiểm tra công tác quản lý và thực hiện công khai tài chính các khoản thu - chi các loại quỹ theo quy định.

III. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH KIỂM TRA

Kiểm tra trực tiếp thực tế trên hồ sơ sổ sách tài chính kế toán; kiểm tra việc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác tài chính của các cấp (dựa trên hồ sơ nghị quyết của nhà trường, nghị quyết họp cha mẹ trẻ...). Kiểm tra xác suất giáo viên các lớp; nắm bắt qua trao đổi với cha mẹ trẻ...

Thư ký đoàn kiểm tra tổng hợp kết quả kiểm tra vào biên bản thống nhất những ưu điểm và những tồn tại hạn chế và nêu ra biện pháp khắc phục (các nội dung được tập hợp chung một văn bản).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tiến độ thực hiện

- Thời gian: 01 ngày, ngày 01/06/2026
- Địa điểm: Tại văn phòng trường mầm non Nhân Chính

2. Chế độ thông tin, báo cáo

- Đoàn kiểm tra có trách nhiệm thông báo lịch kiểm tra, nội dung kiểm tra đến đối tượng kiểm tra trước thời gian kiểm tra từ 1 đến 2 ngày.

- Sau khi hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra đoàn kiểm tra tổng hợp kết quả kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra với hiệu trưởng nhà trường để thông báo kết quả kiểm tra đến đối tượng kiểm tra và thông báo đến cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường, tiến hành xử lý vi phạm (nếu có).

3. Thành viên tiến hành kiểm tra:

Các thành viên trong đoàn kiểm tra họp thông qua kế hoạch, phân công nhiệm vụ, thống nhất nội dung, hình thức và thời gian kiểm tra.

+ Đ/c Thảo, kiểm tra nội dung 1: việc triển khai, thực hiện các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn của các cấp về công tác thu - chi các loại quỹ theo quy định, các khoản thu dịch vụ hỗ trợ giáo dục ngoài học phí, các khoản thỏa thuận nuôi ăn bán trú năm học 2025-2026; công tác quản lý và thực hiện công khai tài chính các khoản thu - chi các loại quỹ theo quy định.

+ Đ/c Dung, Đ/c Mai kiểm tra nội dung 2: việc triển khai thực hiện thu - chi Ngân sách đầu năm 2026 theo quy định, các khoản thanh toán cho cá nhân người học và người làm. Công khai ngân sách nhà nước đầu năm 2026.

+ Đ/c Ly; Đ/c Thắm; kiểm tra nội dung 3: việc triển khai thực hiện thu - chi các loại quỹ theo quy định, các khoản thu dịch vụ hỗ trợ giáo dục ngoài học phí, các khoản thỏa thuận nuôi ăn bán trú năm học 2025-2026 của nhà trường.

- Văn bản pháp lý, biểu mẫu: Trên cơ sở các văn bản quy định, hướng dẫn về công tác tài chính, thu - chi năm học 2025-2026 và các Thông tư hướng dẫn của Bộ, của chính phủ về công tác thu, chi tài chính, sử dụng các loại quỹ...

Biên bản kiểm tra và các biểu mẫu khác được thực hiện thống nhất do Ban kiểm tra nội bộ nhà trường cung cấp, có đóng dấu treo của nhà trường.

- **Họp Đoàn:** Trước khi tiến hành kiểm tra chính thức 01 ngày, Trưởng đoàn kiểm tra mời các thành viên trong đoàn họp, thảo luận, thống nhất các nội dung kiểm tra, hình thức kiểm tra, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, giúp các thành viên nắm bắt được nhiệm vụ được phân công để có sự chuẩn bị chu đáo cho buổi kiểm tra.

- **Thông báo cho đối tượng kiểm tra:** Sau khi có quyết định thành lập đoàn kiểm tra, Trưởng đoàn xây dựng kế hoạch kiểm tra, ra thông báo cho đối tượng kiểm tra biết về nội dung, thời gian kiểm tra để đối tượng được kiểm tra chuẩn bị hồ sơ, sắp xếp công việc làm việc với đoàn kiểm tra.

3. Điều kiện vật chất bảo đảm thực hiện cuộc kiểm tra:

Để bảo đảm cho công tác kiểm tra nội bộ nhà trường được tiến hành nghiêm túc, khách quan và đạt hiệu quả, bộ phận kế toán chuẩn bị đầy đủ các điều kiện vật chất như sau:

Địa điểm làm việc: Bố trí phòng làm việc cho đoàn kiểm tra, đảm bảo không gian yên tĩnh, đầy đủ bàn ghế, ánh sáng, quạt mát, ổ điện và các điều kiện cần thiết khác phục vụ công tác kiểm tra.

Trang thiết bị hỗ trợ: Chuẩn bị máy tính, máy in, máy photocopy (nếu cần), văn phòng phẩm và các thiết bị hỗ trợ khác để phục vụ việc tổng hợp, in ấn và lưu trữ hồ sơ kiểm tra.

Kinh phí và phương tiện: Sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của nhà trường để phục vụ các hoạt động của đoàn kiểm tra (in ấn, văn phòng phẩm, di chuyển trong trường, ...).

Tài liệu, hồ sơ: Đầy đủ các văn bản pháp luật, kế hoạch, hồ sơ sổ sách kế toán, chứng từ thu chi, dự toán, bảng thuyết minh báo cáo tài chính và báo cáo liên quan đến nội dung kiểm tra.

4. Những vấn đề khác (nếu có)

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng;
- Các thành viên đoàn kiểm tra;
- Lưu: VT, H/sơ KTNB.

Phê duyệt của người ra quyết định kiểm tra

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Thúy Hạnh

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA

(Ký, ghi rõ họ tên)

Thảo

Cao Thị Thảo

H. NHINH BÌNH

Vĩnh Tru, ngày 01 tháng 06 năm 2026

BIÊN BẢN KIỂM TRA

Về việc kiểm tra tình hình thực hiện NSNN đầu năm 2026 và các khoản thu chi năm học 2025-2026

Căn cứ Quyết định số 43/QĐ-MNNC, ngày 29/05/2026 của Hiệu trưởng trường Mầm non Nhân Chính về việc kiểm tra tình hình thực hiện NSNN đầu năm 2026 và các khoản thu, chi năm học 2025-2026. Đoàn kiểm tra đã tiến hành thu thập thông tin, tài liệu, minh chứng và kiểm tra trực tiếp tại văn phòng trường MN Nhân Chính về việc kiểm tra tình hình thực hiện NSNN đầu năm 2026 và các khoản thu chi năm học 2025-2026.

Sau đây là kết quả kiểm tra:

I. THÀNH PHẦN LÀM VIỆC

1. Đại diện Đoàn kiểm tra

1. Bà Cao Thị Thảo, Phó hiệu trưởng, Trưởng đoàn;
2. Bà Nguyễn Thị Thắm, Phó hiệu trưởng, Thành viên
3. Bà Phạm Thị Kim Dung, TT tổ mẫu giáo, Thành viên
4. Bà Ngô Thị Hương Ly, Tổ phó tổ Mẫu giáo, Thành viên; Thư ký
5. Bà Nguyễn Thị Mai, Tổ phó tổ NT, thành viên.

2. Người được kiểm tra

- Bà Phạm Thị Thuý Hạnh – Hiệu trưởng
- Bà Lê Thị Lan Anh - Kế toán
- Bà Nguyễn Thị Chinh - Thủ quỹ.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA XÁC MINH

1. Kiểm tra việc triển khai, thực hiện các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn của các cấp về thu chi ngân sách nhà nước đầu năm 2026 và công tác thu - chi các loại quỹ theo quy định, các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí, các khoản thỏa thuận nuôi ăn bán trú năm học 2025-2026.

2. Kiểm tra việc triển khai thực hiện thu-chi các loại quỹ theo quy định, các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí, các khoản thỏa thuận nuôi ăn bán trú năm học 2025-2026 của nhà trường.

3. Kiểm tra công tác quản lý và thực hiện công khai tài chính các khoản thu – chi các loại quỹ theo quy định.

Nội dung 1: Kiểm tra việc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp về công tác thu–chi các loại quỹ theo quy định và các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí, các khoản thỏa thuận nuôi ăn bán trú năm học 2025-2026.

Nhà trường có đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp về thực hiện công tác thu–chi, việc thực hiện thu–chi các loại quỹ theo quy định các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí, các khoản thỏa thuận nuôi ăn bán trú năm học 2025-2026. Cụ thể:

Luật ngân sách số 83/2015/QH13 ngày 25/06/2015 và hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành quy định tiêu chuẩn, định mức chi và chế độ quản lý sử dụng kinh phí quản lý của Nhà nước;

Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 09 năm 2022 của Bộ tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 05 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 09 năm 2025 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 30/06/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính Hướng dẫn thực hiện qui chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán và các tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính sửa đổi bổ sung Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính. Hướng dẫn thực hiện qui chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán và các tổ chức được ngân sách hỗ trợ

Căn cứ thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

Căn cứ Nghị quyết số 18/2024/NQ-HĐND ngày 08/11/2024 của HĐND tỉnh Hà Nam Quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đối với cơ sở giáo dục công lập của tỉnh Hà Nam;

Căn cứ công văn số 927/SGDĐT-TC ngày 25/9/2025 của Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình về việc thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 449/UBND-KT-XHXX ngày 10 tháng 10 năm 2025 của UBND xã Vĩnh Trụ về việc thực hiện các khoản thu chi tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2025-2026;

Căn cứ nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập của tỉnh Ninh Bình và công văn số 37/SGDĐT-TC ngày 08/01/2026 của sở giáo dục tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục;

Căn cứ vào biên bản họp chi ủy, họp lãnh đạo nhà trường mở rộng, biên bản họp cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Biên bản họp đại diện cha mẹ học sinh cấp trường, biên bản họp cha mẹ các lớp

- Công tác thu: Có đầy đủ biên lai thu theo quy định của Bộ Tài chính.
- Các khoản thu dịch vụ: Các loại quỹ đều có biên bản và có chữ ký tay 100% cha mẹ trẻ.
- Hồ sơ, sổ sách kế toán và quyết toán được thực hiện theo quy định hiện hành.
- Việc thu, chi và quyết toán đảm bảo nguyên tắc đúng mục đích, công khai, dân chủ, minh bạch.
- Về công khai tài chính theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT

Nội dung 2: Kiểm tra tình hình thực hiện thu-chi Ngân sách đầu năm 2026 theo quy định, các khoản thanh toán cho cá nhân người học và người làm. Công khai ngân sách nhà nước đầu năm 2026.

A. Tình hình thực hiện NSNN năm 2026 (tính đến hết 31/05/2026)

Tổng ngân sách nhà nước cấp năm 2026: 8.768.900.000 đồng

Tổng chi NSNN năm 2026: 3.803.651.463 đồng

Trong đó

- Chi lương, các khoản phụ cấp, các khoản đóng góp: 3.027.689.900 đồng
- Chi cấp bù học phí: 468.000.000 đồng
- Chi hàng hóa, dịch vụ: 230.999.563 đồng
- Chi khác: 76.962.000 đồng

Còn tồn: 4.965.248.537 đồng (tiếp tục thu chi đến cuối năm)

B. Tình hình công khai ngân sách nhà nước năm 2026

- Có đầy đủ hồ sơ sổ sách công khai theo quy định

Nội dung 3: Kiểm tra việc thực hiện thu-chi các loại quỹ theo quy định, các khoản thu dịch vụ hỗ trợ giáo dục ngoài học phí, các khoản thỏa thuận nuôi ăn bán trú năm học 2025-2026

1. Quỹ trả công người nấu ăn bán trú

- Mức thu: 95.000 đồng/trẻ/tháng (đối với trẻ ăn bán trú)

- Tổng thu: 372.294.000 đồng
- Tổng chi: 372.294.000 đồng
- Còn tồn: 0 đồng

2. Tiền trực trưa

- Mức thu: 5.000 đồng/trẻ/buổi
- Tổng thu: 405.200.000 đồng
- Tổng chi: 405.200.000 đồng

3. Quỹ nước sạch

- Mức thu: Thu theo thực tế phát sinh
- Tổng thu: 39.038.000 đồng
- Tổng chi: 34.015.000 đồng
- Còn tồn: 5.023.000 đồng (để trả tiền nước T5. Nếu dư sẽ trả lại cho trẻ)

4. Quỹ chất đốt

- Mức thu: Thu theo thực tế phát sinh
- Tổng thu: 94.643.000 đồng.
- Tổng chi: 94.643.000 đồng
- Quỹ tồn: 0 đồng.

5. Quỹ dịch vụ vệ sinh

- Mức thu 20.000 đồng/tháng/trẻ (thu theo học kỳ)
- Tổng thu: 88.460.000 đồng
- Tổng chi: 88.460.000 đồng
- Quỹ tồn: 0 đồng

6. Tiền ăn của trẻ:

- Mức thu: 20.000 đồng/trẻ/ngày ăn
- Tổng thu: 1.628.600.000 đồng
- Tổng chi: 1.628.600.000 đồng.
- Tồn: 0 đồng.

7. Tiền bổ sung đồ dùng nuôi ăn bán trú:

- Mức thu: +/- Đối với trẻ mới: 100.000 đồng/trẻ/năm học
+/- Đối với trẻ cũ: 50.000 đồng/trẻ/năm học
- Tổng thu: 30.800.000 đồng
- Tổng chi: 30.800.000 đồng.
- Tồn: 0 đồng

III. ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT

1. Ưu điểm

- Nhà trường thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác thu, chi tài chính các loại quỹ.
- Thực hiện thu- chi có đầy đủ hồ sơ sổ sách và trên tinh thần thỏa thuận, tự nguyện của các bậc cha mẹ trẻ.
- Có đầy đủ biên bản họp và chữ ký tay của phụ huynh học sinh.

2. Tồn tại

Qua tự kiểm tra, nhà trường không phát hiện sai phạm trong công tác quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản công và thực hiện chế độ kế toán; các khoản thu, chi được thực hiện đúng quy định hiện hành.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Tiếp tục phát huy những ưu điểm đã đạt được. Thực hiện nghiêm các quy định về tài chính theo quy định của các cấp.

Biên bản kết thúc vào hồi 11 giờ 25 ngày 01/06/2026.

Biên bản đã được đọc lại cho những người có tên nêu trên nghe và ký xác nhận; biên bản gồm 05 trang, được lập thành 02 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản./.

NGƯỜI ĐƯỢC KIỂM TRA

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA

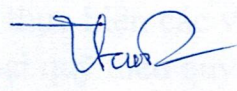
NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

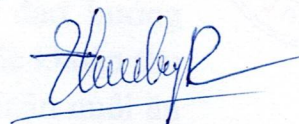
(Ký và ghi rõ họ tên)

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Ký, ghi rõ họ tên)


Phạm Chí Chuối Hạnh


Cao Thị Thảo


Ngô Thị Hương Ly


Lê Thị Lan Anh


Nguyễn Thị Chinh

Vĩnh Tru, ngày 01 tháng 06 năm 2026

BÁO CÁO

Về việc kiểm tra việc thực hiện NSNN đầu năm 2026 và các khoản thu, chi Năm học 2025-2026

Thực hiện Quyết định số 43/QĐ-MNNC ngày 29 tháng 05 năm 2026 của Hiệu trưởng trường mầm non Nhân Chính về việc kiểm tra việc thực hiện NSNN đầu năm 2026 và các khoản thu chi năm học 2025-2026. Đoàn kiểm tra nội bộ trường học đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện NSNN đầu năm 2026 và các khoản thu chi năm học 2025-2026 của trường mầm non Nhân Chính trong ngày 01/06/2026.

Quá trình kiểm tra, Đoàn kiểm tra đã làm việc với bộ phận kế toán và tiến hành kiểm tra xác minh trực tiếp các nội dung kiểm tra.

Sau đây là kết quả kiểm tra.

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Thực hiện Kế hoạch của Đoàn kiểm tra, Ban kiểm tra nội bộ trường học đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện NSNN đầu năm 2026 và các khoản thu chi năm học 2025-2026 với các nội dung cụ thể như sau:

Nội dung 1: Kiểm tra việc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp về công tác thu-chi các loại quỹ theo quy định và các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí, các khoản thỏa thuận nuôi ăn bán trú năm học 2025-2026.

Nội dung 2: Kiểm tra tình hình thực hiện NSNN đầu năm 2026 và việc triển khai thực hiện thu-chi các khoản thu năm học 2025-2026.

Nội dung 3: Kiểm tra công tác quản lý và thực hiện công khai tài chính thu – chi các loại quỹ theo quy định.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công, các thành viên đoàn kiểm tra đã thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra theo đúng kế hoạch, đảm bảo khách quan, trung thực đúng quy định.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA XÁC MINH

Nội dung 1: Kiểm tra việc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp về công tác thu-chi các loại quỹ theo quy định và các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí, các khoản thỏa thuận nuôi ăn bán trú năm học 2025-2026.

Nhà trường có đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp về thực hiện công tác thu-chi, việc thực hiện thu-chi các loại quỹ theo quy định các khoản



Luật ngân sách số 83/2015/QH13 ngày 25/06/2015 và hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành quy định tiêu chuẩn, định mức chi và chế độ quản lý sử dụng kinh phí quản lý của Nhà nước;

Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 09 năm 2022 của Bộ tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 05 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 09 năm 2025 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 30/06/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính Hướng dẫn thực hiện qui chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán và các tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính sửa đổi bổ sung Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính. Hướng dẫn thực hiện qui chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán và các tổ chức được ngân sách hỗ trợ

Căn cứ thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

Căn cứ Nghị quyết số 18/2024/NQ-HĐND ngày 08/11/2024 của HĐND tỉnh Hà Nam Quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đối với cơ sở giáo dục công lập của tỉnh Hà Nam;

Căn cứ công văn số 927/SGDĐT-TC ngày 25/9/2025 của Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình về việc thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 449/UBND-KT-XHXH ngày 10 tháng 10 năm 2025 của UBND xã Vĩnh Trụ về việc thực hiện các khoản thu chi tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2025-2026;

Căn cứ vào biên bản họp chỉ ủy, họp lãnh đạo nhà trường mở rộng, biên bản họp cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Biên bản họp đại diện cha mẹ học sinh cấp trường, biên bản họp cha mẹ các lớp

Biên bản họp đại diện cha mẹ học sinh cấp trường, biên bản họp cha mẹ các lớp.

- Công tác thu: Có đầy đủ biên lai thu theo quy định của Bộ Tài chính.
- Các khoản thu dịch vụ: Các loại quỹ đều có biên bản và có chữ ký tay 100% cha mẹ trẻ.
- Hồ sơ, sổ sách kế toán và quyết toán được thực hiện theo quy định hiện hành.
- Việc thu, chi và quyết toán đảm bảo nguyên tắc đúng mục đích, công khai, dân chủ, minh bạch.

- Về công khai tài chính theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT

Nội dung 2: Kiểm tra tình hình thực hiện thu-chi Ngân sách năm 2025 theo quy định, các khoản thanh toán cho cá nhân người học và người làm. Công khai ngân sách nhà nước năm 2025.

A. Tình hình thực hiện NSNN năm 2026 (tính đến hết 31/05/2026)

Tổng ngân sách nhà nước cấp năm 2026: 8.768.900.000 đồng

Tổng chi NSNN năm 2026: 3.803.651.463 đồng

Trong đó

- Chi lương, các khoản phụ cấp, các khoản đóng góp: 3.027.689.900 đồng
- Chi cấp bù học phí: 468.000.000 đồng
- Chi hàng hóa, dịch vụ: 230.999.563 đồng
- Chi khác: 76.962.000 đồng

Còn tồn: 4.965.248.537 đồng (tiếp tục thu chi đến cuối năm)

B. Tình hình công khai ngân sách nhà nước năm 2026

- Có đầy đủ hồ sơ sổ sách công khai theo quy định

Nội dung 3: Kiểm tra việc thực hiện thu-chi các loại quỹ theo quy định, các khoản thu dịch vụ hỗ trợ giáo dục ngoài học phí, các khoản thỏa thuận nuôi ăn bán trú năm học 2025-2026.

1. Quỹ trả công người nấu ăn bán trú

- Mức thu: 95.000 đồng/trẻ/tháng (đối với trẻ ăn bán trú)
- Tổng thu: 372.294.000 đồng
- Tổng chi: 372.294.000 đồng
- Còn tồn: 0 đồng

2. Tiền trực trưa

- Mức thu: 5.000 đồng/trẻ/buổi
- Tổng thu: 405.200.000 đồng
- Tổng chi: 405.200.000 đồng

3. Quỹ nước sạch

- Mức thu: Thu theo thực tế phát sinh



- Còn tồn: 5.023.000 đồng (để trả tiền nước T5. Nếu dư sẽ trả lại cho trẻ)

4. Quĩ chất đốt

- Mức thu: Thu theo thực tế phát sinh
- Tổng thu: 94.643.000 đồng.
- Tổng chi: 94.643.000 đồng
- Quỹ tồn: 0 đồng.

5. Quỹ dịch vụ vệ sinh

- Mức thu 20.000 đồng/tháng/trẻ (thu theo học kỳ)
- Tổng thu: 88.460.000 đồng
- Tổng chi: 88.460.000 đồng
- Quỹ tồn: 0 đồng

6. Tiền ăn của trẻ:

- Mức thu: 20.000 đồng/trẻ/ngày ăn
- Tổng thu: 1.628.600.000 đồng
- Tổng chi: 1.628.600.000 đồng.
- Tồn: 0 đồng.

7. Tiền bổ sung đồ dùng nuôi ăn bán trú:

- Mức thu: +/ Đối với trẻ mới: 100.000 đ/trẻ/năm học
 +/ Đối với trẻ cũ: 50.000 đ/trẻ/năm học
- Tổng thu: 30.800.000 đồng
- Tổng chi: 30.800.000 đồng.
- Tồn: 0 đồng

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

- Nhà trường đã triển khai và thực hiện công tác thu – chi các loại quỹ theo quy định và các khoản thu dịch vụ đúng văn bản chỉ đạo hướng dẫn của cấp trên về công tác thu, chi tài chính các loại quỹ ngoài ngân sách.

- Thực hiện thu - chi có đầy đủ hồ sơ sổ sách chứng từ kế toán được lưu giữ tại hồ sơ tài chính nhà trường. Thực hiện các khoản thu thỏa thuận trên tinh thần dân chủ, tự nguyện của các bậc cha mẹ trẻ. Nhà trường đã làm tốt công tác quản lý và sử dụng các loại quỹ. Không có hiện tượng lạm thu trong năm học.

- Có biên bản thỏa thuận đến từng cha mẹ trẻ.

- Thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 03/06/2024 thông tư ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

2. Tồn tại

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG (nếu có)

V. KIẾN NGHỊ: Không

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm tra về tình hình thực hiện ngân sách nhà nước đầu năm 2026 và thu chi các quỹ năm học 2025-2026.

Đoàn kiểm tra xin ý kiến chỉ đạo của Hiệu trưởng trường Mầm non Nhân Chính.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Lưu: Hồ sơ KTNB.

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA



Cao Thị Thảo

14.01.2026

THÔNG BÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA
Về việc kiểm tra việc thực hiện NSNN năm 2026, thu chi các quỹ
Năm học 2025-2026

Thực hiện Quyết định số 43/QĐ-MNNC ngày 29 tháng 05 năm 2026 của Hiệu trưởng trường mầm non Nhân Chính về việc kiểm tra việc thực hiện NSNN đầu năm 2026 và các khoản thu chi năm học 2025-2026 của trường mầm non Nhân Chính. Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra tại văn phòng trường mầm non Nhân Chính.

Xét Báo cáo kết quả kiểm tra ngày 01/06/2026 của Đoàn kiểm tra, ý kiến, giải trình của bộ phận tài vụ trường Mầm non Nhân Chính.

Trưởng đoàn kiểm tra thông báo kết quả kiểm tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Thực hiện Kế hoạch của Đoàn kiểm tra, Ban kiểm tra nội bộ trường học đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện NSNN đầu năm 2026 và các khoản thu chi năm học 2025-2026 với các nội dung cụ thể như sau:

Nội dung 1: Kiểm tra việc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp về công tác thu-chi các loại quỹ theo quy định và các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí, các khoản thỏa thuận nuôi ăn bán trú năm học 2025-2026.

Nội dung 2: Kiểm tra tình hình thực hiện NSNN đầu năm 2026 và việc triển khai thực hiện thu-chi quỹ học phí và các khoản thu chi năm học 2025-2026.

Nội dung 3: Kiểm tra công tác quản lý và thực hiện công khai tài chính thu-chi các loại quỹ theo quy định.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công, các thành viên đoàn kiểm tra đã thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra theo đúng kế hoạch, đảm bảo khách quan, trung thực đúng quy định.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA XÁC MINH

Nội dung 1: Kiểm tra việc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp về công tác thu-chi các loại quỹ theo quy định và các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí, các khoản thỏa thuận nuôi ăn bán trú năm học 2025-2026.

Nhà trường có đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp về thực hiện công tác thu-chi, việc thực hiện thu-chi các loại quỹ theo quy định các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí, các khoản thỏa thuận nuôi ăn bán trú năm học 2025-2026. Cụ thể:



Luật ngân sách số 83/2015/QH13 ngày 25/06/2015 và hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành quy định tiêu chuẩn, định mức chi và chế độ quản lý sử dụng kinh phí quản lý của Nhà nước;

Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 06 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 09 năm 2022 của Bộ tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 05 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 09 năm 2025 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 30/06/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ tài chính Hướng dẫn thực hiện qui chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán và các tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính sửa đổi bổ sung Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ tài chính. Hướng dẫn thực hiện qui chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán và các tổ chức được ngân sách hỗ trợ

Căn cứ thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

Căn cứ Nghị quyết số 18/2024/NQ-HĐND ngày 08/11/2024 của HĐND tỉnh Hà Nam Quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đối với cơ sở giáo dục công lập của tỉnh Hà Nam;

Căn cứ công văn số 927/SGDĐT-TC ngày 25/09/2025 của Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình về việc thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 449/UBND-KT-XHXH ngày 10 tháng 10 năm 2025 của UBND xã Vĩnh Trụ về việc thực hiện các khoản thu chi tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2025-2026;

Căn cứ vào biên bản họp chi ủy, họp lãnh đạo nhà trường mở rộng, biên bản họp cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Biên bản họp đại diện cha mẹ học sinh cấp trường, biên bản họp cha mẹ các lớp.

- Công tác thu: Có đầy đủ biên lai thu theo quy định của Bộ Tài chính.
 - Các khoản thu dịch vụ: Các loại quỹ đều có biên bản và có chữ ký tay 100% cha mẹ trẻ.
 - Hồ sơ, sổ sách kế toán và quyết toán được thực hiện theo quy định hiện hành.
 - Việc thu, chi và quyết toán đảm bảo nguyên tắc đúng mục đích, công khai, dân chủ, minh bạch.
 - Về công khai tài chính theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT
- Nội dung 2: Kiểm tra tình hình thực hiện thu-chi Ngân sách năm 2026 theo quy định, các khoản thanh toán cho cá nhân người học và người làm. Công khai ngân sách nhà nước năm 2026.*

A. Tình hình thực hiện NSNN năm 2026 (tính đến hết 31/05/2026)

Tổng ngân sách nhà nước cấp năm 2026: 8.768.900.000 đồng

Tổng chi NSNN năm 2026: 3.803.651.463 đồng

Trong đó

- Chi lương, các khoản phụ cấp, các khoản đóng góp: 3.027.689.900 đồng
- Chi cấp bù học phí: 468.000.000 đồng
- Chi hàng hóa, dịch vụ: 230.999.563 đồng
- Chi khác: 76.962.000 đồng

Còn tồn: 4.965.248.537 đồng (tiếp tục thu chi đến cuối năm)

B. Tình hình công khai ngân sách nhà nước năm 2026

- Có đầy đủ hồ sơ sổ sách công khai theo quy định

Nội dung 3: Kiểm tra việc thực hiện thu-chi các loại quỹ theo quy định, các khoản thu dịch vụ hỗ trợ giáo dục ngoài học phí, các khoản thỏa thuận nuôi ăn bán trú năm học 2025-2026.

1. Quỹ trả công người nấu ăn bán trú

- Mức thu: 95.000 đồng/trẻ/tháng (đối với trẻ ăn bán trú)
- Tổng thu: 372.294.000 đồng
- Tổng chi: 162.684.900 đồng
- Còn tồn: 0 đồng

2. Tiền trực trưa

- Mức thu: 5.000 đồng/trẻ/buổi
- Tổng thu: 405.200.000 đồng
- Tổng chi: 405.200.000 đồng

3. Quỹ nước sạch

- Mức thu: Thu theo thực tế phát sinh
- Tổng thu: 39.038.000 đồng
- Tổng chi: 34.015.000 đồng

- Còn tồn: 5.023.000 đồng (để trả tiền nước T5. Nếu dư sẽ trả lại cho trẻ)

4. Quỹ chất đốt

- Mức thu: Thu theo thực tế phát sinh
- Tổng thu: 94.643.000 đồng.
- Tổng chi: 94.643.000 đồng
- Quỹ tồn: 0 đồng.

5. Quỹ dịch vụ vệ sinh

- Mức thu 20.000 đồng/tháng/trẻ (thu theo học kỳ)
- Tổng thu: 88.460.000 đồng
- Tổng chi: 88.460.000 đồng
- Quỹ tồn: 0 đồng

6. Tiền ăn của trẻ:

- Mức thu: 20.000 đồng/trẻ/ngày ăn
- Tổng thu: 1.628.600.000 đồng
- Tổng chi: 1.628.600.000 đồng.
- Tồn: 0 đồng.

7. Tiền bổ sung đồ dùng nuôi ăn bán trú:

- Mức thu: +/- Đối với trẻ mới: 100.000 đồng/trẻ/năm học
+/- Đối với trẻ cũ: 50.000 đồng/trẻ/năm học
- Tổng thu: 30.800.000 đồng
- Tổng chi: 30.800.000 đồng.
- Tồn: 0 đồng

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

- Nhà trường đã triển khai và thực hiện công tác thu-chi các loại quỹ theo quy định và các khoản thu dịch vụ đúng văn bản chỉ đạo hướng dẫn của cấp trên về công tác thu, chi tài chính các loại quỹ ngoài ngân sách.

- Thực hiện thu-chi có đầy đủ hồ sơ sổ sách chứng từ kế toán được lưu giữ tại hồ sơ tài chính nhà trường. Thực hiện các khoản thu thỏa thuận trên tinh thần dân chủ, tự nguyện của các bậc cha mẹ trẻ. Nhà trường đã làm tốt công tác quản lý và sử dụng các loại quỹ. Không có hiện tượng lạm thu trong năm học.

- Có biên bản thỏa thuận đến từng cha mẹ trẻ.

- Thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 03/06/2024 thông tư ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

2. Tồn tại

Qua tự kiểm tra, nhà trường không phát hiện sai phạm trong công tác quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản công và thực hiện chế độ kế toán; các khoản thu, chi được thực hiện đúng quy định hiện hành.

** Lưu ý: Kết quả này sẽ được thông qua vào hội nghị họp Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường gần nhất.*

3. Kiến nghị

Trên đây là kết luận việc tự kiểm tra tình hình thực hiện NSNN đầu năm 2026 và công tác thu, chi các quỹ năm học 2025-2026.

Nơi nhận:

- Ban KTNBTH;
- TP được kiểm tra;
- Lưu: VT, Hồ sơ KTNB.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Thuý Hạnh

NHỊNH BIA.